

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:05/2019/HSST

Ngày: 18/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thúy;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Quy; Ông Nguyễn Đắc Quỳnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 18/02/2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2019/HSST ngày 18/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 30/01/2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn C, sinh năm 1980;

ĐKKHKT: Đường N, phường B, T phố H, tỉnh Hải Dương;

Chỗ ở hiện nay: thôn C, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Phạm Văn M và bà Nguyễn Thị D;

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Vợ là: Trần Thị T, sinh năm 1979 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con bé sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Nhân thân: Ngày 15/7/2011 Công an huyện Nam Sách xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112/QĐ-XPHC;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2018 đến ngày 26/12/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/12/2018, Phạm Văn C đang ở phòng trọ ở thôn C, A, N, Hải Dương thì có T (không rõ địa chỉ ở đâu) là bạn quen biết của C đến chơi. Quá trình ngồi chơi hai người nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng, C nói với T là không có tiền để mua ma túy thì T nói là có tiền và đưa cho C 200.000 đồng, T gọi xe taxi. C và T đi xe taxi về đến khu vực gần cổng làng thuộc thôn T, xã T, thành phố Hải D thì dừng xe, T ngồi trên xe còn C xuống xe đi bộ tìm mua ma túy, tại đây C gặp và nói chuyện với một người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ) khi nói chuyện biết người đàn ông có ma túy bán, C đặt vấn đề mua 200.000 đồng ma túy, người đàn ông này đồng ý. C đưa 200.000 đồng, người đàn ông này đưa cho C 01 gói ma túy được để trong gói nilon có kích thước 2x2cm, C cầm gói ma túy đút vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và ra xe taxi đi cùng T về phòng trọ. Khi đến đoạn đường thôn C, xã A, huyện N gần phòng trọ C xuống xe trước và đi vào phòng trọ còn T ở trên xe trả tiền. C đi bộ đến gần phòng trọ thì bị lực lượng Công an huyện Nam Sách đi tuần tra, kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói ma túy nêu trên. Tại kết luận giám định số 690/KLGD(Đ6) ngày 24/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1059 gam, là loại Methamphetamine.

Về vật chứng: 0,0343 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư số 690/2018/PC09 được lưu giữ tại kho vật chứng - Công an huyện Nam Sách chờ xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-NS ngày 16/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; Tuyên bố: Phạm Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Xử phạt: C từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 30 phút ngày 24/12/2018, tại khu vực đường thôn C, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 01

gói ma túy Methamphetamine có trọng lượng 0,1059 gam, mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện Nam Sách bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo Phạm Văn C là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc cất giấu trái phép chất ma túy Methamphetamine là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tiền án tiền sự nhưng xét về nhân thân bị cáo đã có lần bị xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích, tuy đã hết thời hạn và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng qua đó đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 0,0343 gam Methamphetamin và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với người C khai tên là T và người đàn ông bán ma túy, không làm rõ được tên tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[9] Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn C **13 (Mười ba)** tháng tù, thời gian tính từ ngày tạm giữ 24/12/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,0343 gam Methamphetamine và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư niêm phong số 690/2018/PC09 của của Phòng PC09 Công an T phố Hải Phòng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 28/01/2019)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Sách;
- Cơ quan điều tra - Công an huyện Nam Sách;
- VKS tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- UBND phường B; UBND xã A;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đoàn Thị Thu Thúy